

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN PHÚ TÂN
TỈNH CÀ MAU**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 76/2019/DS-ST

Ngày 29-11-2019

V/v tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÚ TÂN, TỈNH CÀ MAU

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Việt Triều

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Vũ Minh Hoàng.

Ông Nguyễn Minh Trọn.

- Thư ký phiên tòa: Ông Châu Sơn Ca là Thư ký Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau.

Ngày 29 tháng 11 năm 2019, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 266/2019/TLST- DS ngày 04 tháng 10 năm 2019 về việc “*Tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản*”, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 267/2019/QĐXXST-DS ngày 04 tháng 11 năm 2019, giữa các đương sự:

- Nguyên đơn: Ông Nguyễn Văn P, sinh năm 1962.

Cư trú tại: Khóm X, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau.

- Người đại diện hợp pháp của nguyên đơn: Bà Nguyễn Cẩm T, sinh năm 1988 (có mặt).

Cư trú tại : Khóm X, thị trấn C, huyện P, tỉnh Cà Mau là người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn (văn bản ủy quyền ngày 01 tháng 10 năm 2019).

- Bị đơn: Ông Lê Minh D, sinh năm 1980. (vắng mặt)

Cư trú tại: Ấp C, xã N, huyện P, tỉnh Cà Mau

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo đơn khởi kiện ngày 03 tháng 10 năm 2019 và trong quá trình giải quyết vụ án, người đại diện theo ủy quyền của nguyên đơn bà Nguyễn Cẩm T trình bày: Ông Lê Minh D là khách hàng mua thuốc và thức ăn thủy sản từ năm 2014 đến năm 2015, sau khi thu hoạch tôm và chốt nợ thì ông D còn nợ số tiền là 64.036.000 đồng, sau đó ông D có gọi tra 03 lần. Đến ngày 11 tháng 7 năm 2019

hai bên có xác nhận công nợ, ông D còn nợ là 50.000.000 đồng. Bà đại diện cho ông P yêu cầu ông Lê Minh D trả cho ông P 50.000.000 đồng.

- Ông Lê Minh D đã được Tòa án triệu tập tham gia tố tụng vụ án nhưng đều vắng mặt không lý do và không cung cấp lời khai chứng cứ về việc khởi kiện của ông Nguyễn Văn P.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

[1] Về thủ tục tố tụng: Ông Nguyễn Văn P khởi kiện yêu cầu ông Lê Minh D trả tiền nợ mua thức ăn và thuốc thủy sản, đây là “tranh chấp hợp đồng mua bán tài sản” nên theo quy định tại khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35 và điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự là thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau. Tòa án nhân dân huyện Phú Tân, tỉnh Cà Mau thụ lý và giải quyết theo thủ tục sơ thẩm là đúng thủ tục tố tụng.

[2] Về sự vắng mặt của đương sự: Ông Lê Minh D là bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ tham gia phiên tòa lần thứ hai nhưng vẫn vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng hoặc trở ngại khách quan. Theo quy định tại điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án xét xử vắng mặt ông Lê Minh D.

[3] Ông P yêu cầu ông Lê Minh D trả số tiền nợ mua thức ăn và thuốc thủy sản là 50.000.000 đồng, theo bản xác nhận công nợ ngày 11 tháng 7 năm 2019, ông Lê Minh D có ký xác nhận nợ ông P số tiền 50.000.000 đồng, do đó việc ông D có nợ ông P số tiền 50.000.000 đồng là có thật. Ông D không có ý kiến phản tố hay phản bác yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn P nên việc ông P khởi kiện ông D yêu cầu trả số nợ 50.000.000 đồng là có cơ sở nên được Hội đồng xét xử chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện.

[4] Do ông Nguyễn Văn P được chấp nhận toàn bộ yêu cầu, nên ông Nguyễn Văn P không phải chịu án phí, ông P đã nộp tạm ứng án phí 1.250.000 đồng được nhận lại. Ông Lê Minh D phải chịu án phí là 2.500.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Áp dụng khoản 3 Điều 26; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39, Điều 147, Điều 227, Điều 271 và Điều 273 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Áp dụng các điều 430 và 440 của Bộ luật dân sự năm 2015 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí tòa án.

1. Chấp nhận toàn bộ yêu cầu khởi kiện của ông Nguyễn Văn P. Buộc ông Lê Minh D có nghĩa vụ trả cho ông Nguyễn Văn P số tiền 50.000.000 (năm mươi triệu) đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu

cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành xong, tất cả các khoản tiền hàng tháng bên thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Ông Nguyễn Văn P không phải chịu án phí, ông P đã nộp tiền tạm ứng án phí 1.250.000 đồng theo biên lai thu tiền số 0019530 ngày 04 tháng 10 năm 2019 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân; ông P được nhận lại khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Buộc ông Lê Minh D có nghĩa vụ nộp án phí dân sự sơ thẩm có giá ngạch là 2.500.000 (hai triệu năm trăm ngàn) đồng, nộp tại Chi cục Thi hành án dân sự huyện Phú Tân khi bản án có hiệu lực pháp luật.

Án xử sơ thẩm, ông Nguyễn Văn P có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày tuyên án. Ông Lê Minh D có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn mười lăm ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định pháp luật.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Phú Tân;
- Chi cục THADS huyện Phú Tân;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án; Văn thư

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Việt Triều